

Số: 114/2020/QĐST- HNGĐ

Kiến Xương, ngày 07 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự, thụ lý số: 35/2020/TLST- HNGĐ ngày 27/8/2020 về việc yêu cầu “*Công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: 1 – Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1989.

2 – Chị Đồng Thị H, sinh năm 1987;

Đều trú tại: Tổ dân phố Q, thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Anh T và chị H tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân thị trấn Th (nay là thị trấn K), huyện K, tỉnh Thái Bình vào ngày 22/5/2018. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại gia đình nhà bố mẹ anh Toàn, tại khu Q, thị trấn, huyện K, tỉnh Thái Bình và làm nghề may. Cuộc sống vui vẻ, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, không thống nhất được việc chị H đi làm ở xa nhà. Đến nay xác định không thể đoàn tụ được nên anh chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Như vậy chứng tỏ hôn nhân giữa anh T và chị H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Về con chung: Anh T và chị H đều khai không có con chung, chị Hoa hiện không mang thai.

Về tài sản và nợ chung: Anh T và chị H đều khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Anh Phạm Ngọc T và chị Đồng Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T tự nguyện chịu cả 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh T đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0001690 ngày 27/8/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, anh T đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- CCTHADS huyện Kiến Xương.
- UBND thị trấn Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Minh Đức